

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 31-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chuông

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58 /2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H.** Tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T; có vợ (đã ly hôn) và 02 con;

Tiền án: Tại bản án số 30/2016/HSST ngày 23/8/2016 Trần Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 29/4/2017 Hoàng chấp hành xong phần hình phạt tù của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải

Dương từ ngày 05/4/2018. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu Hiền – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định.

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/4/2018 Trần Văn H đi xe khách đến khu vực ga D, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 03 túi ma túy, trong đó có 02 túi nilon trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Hoàng cất giấu ma túy vào trong người rồi đi xe khách về phòng trọ tại thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Hải Dương (H thuê của ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1961). Tại đây H cất giấu 01 túi nilon chứa ma túy vào trong hộp bút ở phòng trọ còn 01 túi nilon và 01 gói giấy bạc chứa chất ma túy Hoàng cất giấu ở trên người. Đến khoảng 18 giờ 05 phút ngày 03/4/2018 H mang theo ma túy đi bộ đến khu vực trước cửa quán Karaoke 88 tại thôn Đ, xã Q thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn kết hợp với công an xã Q kiểm tra phát hiện, thu giữ trong viên mũ lưỡi trai màu đen H đang đội 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong kí hiệu M1), thu giữ trong túi quần đùi bên trái H đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong kí hiệu M2).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của H đã phát hiện thu giữ: 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng để trong hộp đựng bút (được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3), Hoàng khai nhận là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 264/ KLGD- PC 54 ngày 6/4/2018 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng là 0,171gam là loại Methamphetamine. Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì kí hiệu M2 gửi đến giám định có khối lượng là

0,081gam là loại Heroine . Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì kí hiệu M3 gửi đến giám định có khối lượng là 0,087 gam là loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm: 0,148 gam Methamphetamine; 0,039 gam Heroine; vỏ bao gói mẫu. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 264/ KLGD- PC 54.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSKM ngày 12/7/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo H nhất trí về tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá về điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ nghèo, bố mẹ già yếu, vợ đã ly hôn, bị cáo còn 02 con nhỏ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 05/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 264/KLGD- PC54 của Phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương;

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai, 01 hộp đựng bút thu giữ của Trần Văn H.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng hơn 18 giờ tại khu vực trước cửa quán Karaoke 88 thuộc thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Hải Dương Trần Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,171gam là loại Methamphetamine, 0,081gam là loại Heroine ở trên người và 0,087 gam loại Methamphetamine tại chỗ ở nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo H là người có đủ năng lực nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2016 Trần Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 mũ lưỡi trai, 01 hộp đựng bút giá trị không lớn nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H là cá nhân thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng, tài liệu điều tra không xác định được cụ thể là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội :

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 16 (*mười sáu*) tháng tù thời hạn tính từ ngày 05/4/2018.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 264/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 hộp đựng bút; 01 mũ lưỡi trai thu giữ của Trần Văn H.

(*Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn*).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn H.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt